

Số: 7045 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Chỉ thị số 30/CT-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giải pháp chấn chỉnh, tăng cường hiệu quả hoạt động của công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại công văn số 6717/STP-KSTT ngày 15 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

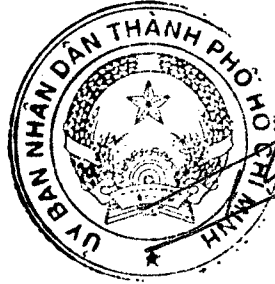
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ

trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- UBMTTQ TP và các thành viên (6);
- TTUB: CT, các PCT;
- Các cơ quan báo chí;
- Đài Truyền hình TP, Đài TNND TP;
- VPUB: các PVP;
- Các phòng NCTH;
- Sở Tư pháp (Phòng Kiểm soát TTHC);
- TT Công báo TP; TT Tin học TP;
- Sở Thông tin - Truyền thông (Trang web TP);
- Lưu: VT, (CCHC/Đ). 460

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Liêm

www.LuatVietnam.vn

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 trên địa bàn Thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 7045/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố, nhất là công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác công bố, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và phòng ngừa, hạn chế tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình và đảm bảo quyền giám sát của cá nhân, tổ chức theo quy định; tổ chức tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, liên thông, kịp thời, chính xác, không gây phiền hà.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm; đảm bảo tính thiết thực và tiết kiệm.

- Phân công công việc rõ ràng, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG

Bên cạnh các nhiệm vụ lớn có tính chất thường xuyên, năm 2016, công tác kiểm soát thủ tục hành chính tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

Nội dung 1: Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Trong đó tập trung vào trách nhiệm công khai thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính.

Nội dung 2: Khảo sát tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai có hiệu quả các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện. Trong đó chú trọng về quy trình thực hiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện.

Mục tiêu: Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ chế 01 cửa, 01 cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.

Giải pháp và sản phẩm, bao gồm: 01 Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh do Sở Tư pháp chủ nhiệm đề tài; Các báo cáo, quy trình, sản phẩm công nghệ thông tin được ứng dụng.

Nội dung 3: Tăng cường công tác khảo sát, kiểm tra quy trình thực hiện và việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biến động về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

Mục tiêu: Kéo giảm tỷ lệ hồ sơ trả trễ hạn; khắc phục các hạn chế, tồn tại; chuẩn hóa và minh bạch quy trình giải quyết, tình hình, kết quả giải quyết.

Giải pháp, sản phẩm, bao gồm: 01 Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (Sở Tư pháp phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường chủ nhiệm đề tài); Các buổi khảo sát, kiểm tra chuyên đề; Báo cáo, Quy trình.

Nội dung 4: Chuẩn hóa thủ tục hành chính của các cấp trên địa bàn Thành phố; rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm theo Quyết định 1050/QĐ-UBND ngày 31/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Sản phẩm: (1) Bộ thủ tục hành chính các cấp đã được chuẩn hóa, công khai; (2) Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc thực hiện các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân Thành phố ký trực tiếp hoặc có ý kiến; báo cáo.

Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2016 do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai và cho ý kiến về xét thi đua, khen thưởng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện Kế hoạch này và xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính đúng quy định.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Liêm

Phụ lục

NỘI DUNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2016

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
1. Xây dựng các Kế hoạch công tác					
1.1	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2015	Quyết định của Chủ tịch UBNDTP
1.2	Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết, triển khai công tác và tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2016	Kế hoạch của UBND Thành phố
1.3	Kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện TTHC	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2016	Quyết định ban hành Kế hoạch của Chủ tịch UBND TP;
1.4	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2016 trên địa bàn Thành phố	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 01/2016	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
2. Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối làm kiểm soát thủ tục hành chính					
2.1	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính	Sở Tư pháp Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2016	Tài liệu tập huấn, các lớp tập huấn

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
2.2	Kiểm toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính	Sở Tư pháp UBND huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quyết định phê duyệt của CT UBND TP; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã
2.3	Hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Văn bản hướng dẫn, hội thảo, họp... Họp giao ban định kỳ
3. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính, tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố					
3.1	Thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm dự thảo + bảng đánh giá tác động)
3.2	Tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản góp ý, văn bản thẩm định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
4. Công bố, công khai thủ tục hành chính					
4.1	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ban, ngành, UBND quận - huyện, phường - xã - thị trấn; trình Chủ tịch UBND Thành phố ban hành	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND TP	Thường xuyên	Quyết định công bố TTHC
4.2	Kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ban, ngành, UBND quận - huyện, phường - xã - thị trấn.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản kiểm soát chất lượng
4.3	Công khai thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính (nếu đơn vị có trang thông tin điện tử).	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, đơn vị thực hiện TTHC	Sở Tư pháp	Thường xuyên	TTHC được niêm yết, công khai
4.4	Công khai thủ tục hành chính tại trang thông tin điện tử của UBND Thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	- Sở Tư pháp (cơ sở dữ liệu quốc gia); - Sở Thông tin và Truyền thông.	Văn phòng UBND Thành phố	Thường xuyên	TTHC được công khai
5. Triển khai có hiệu quả Quyết định 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước					

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
5.1	Tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đúng quy định, đúng hẹn	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức
5.2	Khảo sát, tham mưu triển khai có hiệu quả các thủ tục hành chính thực hiện kết hợp, liên thông theo cơ chế một cửa, trong đó chú trọng quy trình thực hiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện	Sở Tư pháp	-Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ. - Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan	Năm 2016	-Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (Sở Tư pháp chủ nhiệm đề tài) - Báo cáo - Quy trình kết hợp, liên thông -Các sản phẩm công nghệ thông tin được ứng dụng.
6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính					
6.1	Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; công khai kết quả xử lý	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản xử lý/trả lời trả phản ánh kiến nghị
6.2	Xử lý phản ánh, kiến nghị cá nhân, tổ chức về	Sở, ban,	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Văn bản thông báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
	thủ tục hành chính do Sở Tư pháp chuyên đến	gành, UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn			kết quả xử lý PA, KN
7. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nghiên cứu đề xuất cải cách thủ tục hành chính					
7.1	Tiếp tục tổ chức thực hiện tổng rà soát, thống kê, chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã theo Quyết định 1050/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2016	Bộ TTHC đầy đủ, chính xác
7.2	Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Văn phòng UBND Thành phố trong việc thực hiện các thủ tục hành chính do UBND Thành phố ký trực tiếp hoặc cho ý kiến.	Sở Tư pháp	-Văn phòng UBND TP -Sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2016	Quyết định ban hành Quy chế (VB/QPPL)
7.3	Nghiên cứu đề xuất giải pháp, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; kết hợp liên thông thủ tục hành chính	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện TTHC	Sở Tư pháp	Thường xuyên	- Quy trình, thủ tục TTHC - Báo cáo sang kiến, giải pháp
7.4	Theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 về cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có	Năm 2016.	Các văn bản QPPL của UBND Thành phố ban hành quy trình, thủ tục

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
			liên quan		TTHC
8. Tăng cường công tác kiểm tra quy trình thực hiện và việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp					
8.1	Tổ chức khảo sát, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trong đó chú trọng việc giải quyết TTHC tại Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện TTHC	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2016	Báo cáo kết quả kiểm tra
8.2	Khảo sát, kiểm tra quy trình thực hiện và việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biến động đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nhằm chuẩn hóa và minh bạch quy trình giải quyết, tình hình, kết quả giải quyết.	Sở Tư pháp	-Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai TP, Chi nhánh VP ĐKĐĐ TP - Các cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2016	- Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (Sở Tư pháp phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường chủ nhiệm đề tài) - Báo cáo kết quả kiểm tra, khảo sát. - Văn bản chỉ đạo, Quy trình
9	Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính, tập trung trách nhiệm công khai TTHC, giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về TTHC, quy định hành chính.				
9.1	Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-UBND ngày 25/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về giải pháp chấn chỉnh, tăng cường hiệu quả hoạt động của công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.	Sở Tư pháp	-Sở, ban, ngành -UBND cấp huyện, cấp xã -Các đơn vị thực	Thường xuyên	- Văn bản chỉ đạo điều hành; - Kết quả giải quyết TTHC, xử lý PAKN; - Báo cáo kết quả

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
			hiện TTHC		thực hiện.
9.2	Thực hiện nghiêm Quyết định số 6084/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.	Sở Tư pháp	-Sở, ban, ngành -UBND cấp huyện, cấp xã -Các đơn vị thực hiện TTHC	Thường xuyên	- Văn bản chỉ đạo điều hành; - Kết quả giải quyết TTHC, xử lý PAKN; - Báo cáo kết quả thực hiện.
10	Tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách thủ tục hành chính.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan truyền thông, các đơn vị khác có liên quan	Theo Kế hoạch	Các sản phẩm truyền thông
11. Công tác thông tin, báo cáo					
11.1	Báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 6/2015, tháng 11/2015, tháng 03/2015	Báo cáo
11.2	Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo chuyên đề, theo yêu cầu	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu	Báo cáo